

Số: 505/YCBG-BVBT

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 3 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu mua sắm máy siêu âm chuyên tim mạch với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá: Phòng Vật tư thiết bị y tế.

Người tiếp nhận: Trần Hà Thị Hạnh, số điện thoại: 0252.3.939.169.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Đường Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

- Nhận qua email: vtytbvbt@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày thông báo đến hết ngày 20/3/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 20/3/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế

TT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Mô tả cụ thể tại trong Bảng mô tả đính kèm theo	01	Máy

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

* Lưu ý: Báo giá phải gửi kèm Bảng so sánh đáp ứng tính năng, thông số kỹ thuật và quý công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác của bảng so sánh.

(Công văn này thay thế YCBG số 390/YCBG-BVBT ngày 25/02/2026)

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website bệnh viện;
- Phòng TCKT (trang mua sắm công);
- Lưu: VT, VTTBYT.

TM. HỘI ĐỒNG MUA SẮM
CHỦ TỊCH

Phó Giám đốc
Trần Hồng Vũ

BẢNG MÔ TẢ CÁC TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: 505/YCBG-BVBT ngày 11/3/2026
của Bệnh viện Đa khoa Bình Thuận)

Máy siêu âm chuyên tim mạch

STT	NỘI DUNG YÊU CẦU
I	YÊU CẦU CHUNG
	Thiết bị sản xuất năm 2025 trở về sau, mới 100%
	Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 và CE hoặc FDA hoặc tương đương
	Nguồn cung cấp: 220 – 240 V, 50/60Hz (phù hợp với điện áp Việt Nam)
	Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: $\geq 40^{\circ}\text{C}$
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$
	Xuất xứ máy chính: thuộc nhóm nước G7 hoặc ASEAN
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Máy siêu âm chuyên tim 3 đầu dò kèm phụ kiện bao gồm:
1	Máy chính với thiết kế đồng bộ trên xe đẩy có khóa : 01 cái
2	Đầu dò tim qua thành ngực: 01 cái
3	Đầu dò linear: 01 cái
4	Đầu dò siêu âm tim qua ngã thực quản: 01 cái
5	Gói phần mềm bao gồm:
5.1	+ Phần mềm siêu âm mạch máu, phần nông: 01 bộ
5.2	+ Phần mềm siêu âm tim mạch: 01 bộ
5.3	+ Phần mềm kết nối DICOM: 01 bộ
6	Bộ Mô-đun sinh lý + Cấp điện tim: 01 bộ
7	Bộ làm ấm gel: 01 bộ
8	Bộ máy tính trả kết quả
9	Máy in A4 trả kết quả
10	Bộ lưu điện UPS online
11	Máy in nhiệt đen trắng
12	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
III	YÊU CẦU CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
	Máy chính:
	Màn hình điều khiển cảm ứng, kích thước ≥ 12 inches
	Màn hình hiển thị LCD hoặc tương đương, kích thước ≥ 21.5 inches
	Độ phân giải màn hình hiển thị : $\geq 1920 \times 1080$ pixels

Số cổng đầu dò tiêu chuẩn hoạt động: ≥ 4 cổng
Kênh xử lý: $\geq 3.600.000$ kênh
Độ sâu thăm khám tối đa: ≥ 35 cm
Mức thang xám : ≥ 256
Tốc độ khung hình: ≥ 1900 hình/giây
Dải động: ≥ 280 dB
Hỗ trợ tần số thăm khám tối đa: ≥ 20 MHz
Ổ cứng lưu trữ : ≥ 500 GB
Chức năng tự động tối ưu hóa thông số hình ảnh
Chức năng triệt tiêu nhiễu ảnh màu tự động
Đầu dò tim qua thành ngực
Công nghệ đơn tinh thể hoặc tương đương
Dải tần số: $\leq 1.1 - \geq 5$ MHz
Trường nhìn: ≥ 90 độ
Số chân tử: ≥ 80
Đầu dò linear
Dải tần số: $\leq 5 - \geq 12$ MHz
Tiết diện tiếp xúc: ≥ 50 mm
Số chân tử: ≥ 256
Đầu dò siêu âm tim qua ngã thực quản
Dải tần số: $\leq 3.1 - \geq 8$ MHz
Trường nhìn: ≥ 90 độ
Số chân tử: ≥ 32
Các chế độ hoạt động
B-mode (2D)
M-mode
Doppler xung
Doppler liên tục
Doppler màu
Doppler năng lượng
Duplex mode
Triplex mode
B-Mode (2D)
Độ phóng đại: ≥ 10 lần
Vùng tiêu cự: ≥ 8 vùng
Tốc độ thu nhận hình ảnh: ≥ 3 mức

	M-mode
	Có sẵn trên tất cả các đầu dò mảng hình ảnh
	Bản đồ màu: có
	Doppler màu
	Tần số lặp xung PRF tối đa: ≥ 25 kHz
	Bản đồ màu: có
	Góc lái tia: $\geq \pm 20$ độ
	Lọc thành: Có
	Doppler xung
	Kích thước cổng lấy mẫu tối đa : ≥ 20 mm
	Khoảng điều chỉnh độ khuếch đại: ≥ 50 dB
	Tần số lặp xung PRF tối đa: ≥ 34 kHz
	Đảo phổ
	Dịch chuyển đường cơ sở: ≥ 9 mức
	Doppler liên tục
	Vận tốc tối đa: ≥ 11 m/s
	Doppler năng lượng
	Tần số lặp xung PRF tối đa: ≥ 25 kHz
	Các tính năng đo đạc:
	Các phép đo cơ bản chế độ 2D: Có
	Các phép đo cơ bản chế độ M: có
	Các phép đo cơ bản chế độ Doppler: Có
	Phần mềm phân tích mạch máu
	Đo đạc phân tích động mạch cảnh
	Đo đạc phân tích động mạch và tĩnh mạch
	Phần mềm phân tích tim
	Chức năng đo đạc phân tích các thông số tim mạch trên chế độ 2D, M-mode
	Chức năng đánh giá van tim: có
	Đo thể tích cho tâm thất trái, tâm nhĩ trái, tâm thất phải, tâm nhĩ phải
	Chế độ Doppler mô (TDI)
	Bộ nhớ ảnh Cine
	Dung lượng bộ nhớ cine: ≥ 3150 MB hoặc ≥ 2200 khung hình
	Khả năng kết nối:
	Có cổng xuất hình ảnh, USB, cổng kết nối mạng
	Máy vi tính:
	CPU: từ Core i5 ≥ 3 GHz

	Bộ nhớ $\geq 4\text{Gb}$
	Ổ cứng $\geq 500\text{Gb}$
	Màn hình LCD $\geq 21\text{ Inch}$
	Máy in nhiệt đen trắng
	- Độ phân giải: $\geq 325\text{ dpi}$
	- Tốc độ in: $\geq 1.9\text{ giây/khuôn hình}$
	Máy in phun màu
	- Cỡ giấy: A4
	- Tốc độ in: $\geq 30\text{ tờ/phút}$
	- 06 hộp mực ngoài
	Bộ lưu điện online $\geq 2\text{ KVA}$
	- Điện thế AC: 220-240 VAC
	- Khoảng tần số: 50/60 Hz
IV	YÊU CẦU KHÁC
1	Địa điểm giao hàng: Tại đơn vị sử dụng
2	Thời gian bảo hành: $\geq 36\text{ tháng}$ đối với máy chính, $\geq 12\text{ tháng}$ đối với đầu dò kể từ khi ký kết biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng
3	Có giấy ủy quyền hợp pháp của nhà sản xuất cho phép cung cấp thiết bị tại Việt Nam hoặc giấy ủy quyền của đại lý hợp pháp tại Việt Nam
4	Cung cấp báo giá bảo trì, báo giá đầu dò, bảo dưỡng sau bảo hành
5	Khi có sự cố xảy ra nhân viên kỹ thuật sẽ có mặt trong vòng 48 giờ để giải quyết